Ngày soạn: 20/9/2026
Giáo viên: Lê Thị Thìn

CHỦ ĐỀ 2. VAI TRÒ CỦA SỬ HỌC
BÀI 3: VAI TRÒ CỦA SỬ HỌC (TIẾT 1)

I. MỤC TIÊU
1. Kiến thức:
- Nêu được mối quan hệ giữa Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá, di sản thiên nhiên.
- Trình bày được vai trò của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá, di sản thiên nhiên đối với đời sống xã hội và sự phát triển bền vững.
- Giải thích được vai trò của lịch sử và văn hoá đối với sự phát triển du lịch.
- Nêu được tác động của du lịch đối với công tác bảo tồn di tích lịch sử, di sản văn hoá.
- Nhận biết được mối quan hệ hai chiều giữa bảo tồn di sản và phát triển du lịch; bước đầu biết liên hệ với một số di sản ở Việt Nam và địa phương.

2. Năng lực:
- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.
- Năng lực chuyên biệt

+ Biết khai thác và vận dụng được thông tin của một số tư liệu lịch sử trong bài học theo sự hướng dẫn của GV.

+ Biết sưu tầm, tìm kiếm các tư liệu liên quan đến bài học để thực hiện các hoạt động. luyện tập thực hành vận dụng, liên hệ thực tế.

- Năng lực số:

+ 1.1.NC1b HS sử dụng công nghệ số để tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số

3. Phẩm chất:
- Bồi dưỡng lòng yêu quê hương, đất nước; trân trọng các giá trị lịch sử, văn hoá và thiên nhiên của dân tộc và nhân loại.
- Có ý thức trách nhiệm trong bảo vệ, giữ gìn và phát huy giá trị di sản; biết vận động người thân, bạn bè cùng tham gia các hoạt động phù hợp.
- Hình thành thái độ tôn trọng sự thật lịch sử, không làm sai lệch giá trị của di tích, hiện vật và truyền thống văn hoá.
- Có ý thức khai thác du lịch văn minh, bền vững; không xâm hại di sản, không xả rác, không cổ vũ các hành vi thương mại hoá phản cảm.
- Hình thành phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, chủ động tìm tòi và hợp tác trong học tập.

II . THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Giáo án được xây dựng theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực và yêu cầu của Công văn 5512.
- SGK, SGV Lịch sử 10, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.
- Phiếu học tập, bảng nhiệm vụ, giấy khổ lớn, bút dạ và tiêu chí đánh giá sản phẩm học tập.
- Hình ảnh trong SGK: Hang Sơn Đoòng; Đoan Môn thuộc Khu Trung tâm Hoàng thành Thăng Long; Trùng tu Ngọ Môn trong Khu di tích Đại Nội Huế.
- Máy tính, máy chiếu hoặc ti-vi; bài trình chiếu.

2. Chuẩn bị của học sinh:

- SGK Lịch sử 10; vở ghi, bút, thước và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.
- Đọc trước Bài 3, quan sát các hình 1 đến 7 và chuẩn bị câu trả lời cho các câu hỏi trong SGK.
- Sưu tầm tranh ảnh hoặc tư liệu ngắn về một di sản văn hoá, di sản thiên nhiên hoặc điểm du lịch di sản ở địa phương.
- Thiết bị số (nếu có): điện thoại thông minh, máy tính bảng hoặc máy tính xách tay dùng theo nhóm; không bắt buộc mỗi HS có một thiết bị.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

a.Mục tiêu: Tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu nội dung bài mới.

b.Nội dung: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV

c. Sản phẩm: Nội dung trả lời của học sinh

d.Tổ chức thực hiện

Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ

Xem video và cho biết đây là di sản văn hóa nào đang được nhắc tới trong video?

A. Quan họ B. Chèo C. Nhã nhạc cung đình Huế



Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:
- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động.
- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Nhận xét, đánh giá: Giáo viên nhận xét phần trả lời của học sinh và dẫn vào bài mới

HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

1. Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên

a. Mục tiêu: Phân tích được mối quan hệ giữa Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên.
- Phân tích được vai trò của Sử học đối với một số ngành, nghề trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa.

b. Nội dung: Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa suy nghĩ cá nhân trả lời các câu hỏi của giáo viên.

c. Sản phẩm: HS trả lời được các câu hỏi của giáo viên.

d. Tổ chức thực hiện

Hoạt động dạy – học	Sản phẩm dự kiến	NLS/AI
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ **Nhiệm vụ 1: Mối quan hệ giữa Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên.** **PHÂN LOẠI GIÁ TRỊ DI SẢN** Xếp các nội dung sau vào đúng nhóm: **Giá trị lịch sử, Giá trị văn hoá, Giá trị kiến trúc – mĩ thuật, Giá trị thiên nhiên.** **NỘI DUNG** / **NHÓM** 1. Gắn với một cuộc khởi nghĩa chống ngoại xâm 2. Thể hiện phong tục, tín ngưỡng của cộng đồng 3. Có hoa văn chạm khắc độc đáo 4. Có cảnh quan núi, sông, hang động đẹp 5. Gắn với nhân vật lịch sử nổi tiếng 6. Có kết cấu xây dựng cổ đặc sắc GV yêu cầu HS đọc mục 1a, quan sát lại Hình 1, Hình 2, Hình 3 và trả lời: - Giá trị của một di sản thường được thể hiện ở những phương diện nào? - Sử học và các ngành khoa học liên quan cung cấp những căn cứ gì cho việc nhận diện, đánh giá và bảo tồn di sản?	**1. Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên.** **a. Mối quan hệ giữa Sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên.** - Giá trị của các di sản thường thể hiện ở nhiều khía cạnh: lịch sử, văn hoá, kiến trúc, mĩ thuật, cảnh quan thiên nhiên,... - Sử học cung cấp tri thức về nguồn gốc, niên đại, quá trình hình thành, biến đổi, chủ nhân, chức năng và bối cảnh lịch sử	**1.1.NC1b** HS sử dụng công nghệ số để tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số. **Nhiệm vụ học tập:** HS dùng từ khóa phù hợp để tìm 01 nguồn số chính thống về di sản văn hóa vật thể, di

- Điều gì có thể xảy ra nếu việc trùng tu, phục dựng di sản không dựa trên kết quả nghiên cứu khoa học? GV cho HS Làm bài tập  **Nhiệm vụ 2: Vai trò của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên.** Gv yêu cầu HS lớp Lớp chia thành 4 nhóm: Đọc tư liệu SGK và Hoàn thành nhiệm vụ học tập sau  - Công tác bảo tồn di sản vật thể, phi vật thể và thiên nhiên có điểm gì khác nhau? - Bảo tồn di sản mang lại những lợi ích gì cho cộng đồng và địa phương? **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ** GV khuyến khích học sinh hợp tác. HS thảo luận nhóm, sử dụng SGK Lịch sử 10 để điền các thông tin cơ bản về loại di sản, cách bảo tồn thông thường và nguy cơ phá hủy (như thiên tai, sự đô thị hóa, thiếu người truyền thừa). GV cung cấp tư liệu	của di sản. - Phương pháp nghiên cứu lịch sử giúp xác minh tính xác thực, tính toàn vẹn, giá trị nổi bật và mức độ nguyên gốc của di sản; từ đó lựa chọn phương án bảo tồn phù hợp. **b. Vai trò của công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên.** - Bảo tồn di sản vật thể gồm kiểm kê, tu bổ, gia cố, chống xuống cấp, phục dựng có căn cứ và quản lí không gian di tích. - Bảo tồn di sản phi vật thể gồm sưu tầm, ghi chép, ghi âm, ghi hình, truyền dạy, thực hành, trình diễn và tạo điều kiện để di sản được tiếp nối trong cộng đồng. - Bảo tồn di sản thiên nhiên nhằm duy trì cảnh quan, hệ sinh thái, đa dạng sinh học và giá trị khoa học; hạn chế tác động tiêu cực của con người và thiên tai. - Công tác bảo tồn giúp duy trì nguồn tư liệu cho nghiên cứu, giáo dục truyền thống, củng cố	sản văn hóa phi vật thể và di sản thiên nhiên tại địa phương; ghi nguồn và đường dẫn. **Công cụ:** Trình duyệt/Google Search trên 01 thiết bị/nhóm; nguồn của bảo tàng, cơ quan văn hóa, lưu trữ hoặc báo chí chính thống. **Đánh giá:** Đúng từ khóa, nguồn phù hợp, ghi nguồn rõ và thông tin liên quan nhiệm vụ.








Vẽ bậy lên di tích: Căn bệnh nguy hiểm của người Việt

bản sắc văn hoá, nâng cao đời sống tinh thần và tạo nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội địa phương.



Bước 3. Báo cáo, thảo luận.

HS trả lời, nhóm khác nhận xét

Dự kiến sản phẩm: Các câu trả lời của HS

PHÂN LOẠI GIÁ TRỊ DI SẢN

Xếp các nội dung sau vào đúng nhóm:

Giá trị lịch sử, Giá trị văn hoá, Giá trị kiến trúc – mĩ thuật, Giá trị thiên nhiên.

NỘI DUNG	NHÓM
1. Gắn với một cuộc khởi nghĩa chống ngoại xâm	**Giá trị lịch sử**
2. Thể hiện phong tục, tín ngưỡng của cộng đồng	**Giá trị văn hoá**
3. Có hoa văn chạm khắc độc đáo	**Giá trị kiến trúc – mĩ thuật**
4. Có cảnh quan núi, sông, hang động đẹp	**Giá trị thiên nhiên**
5. Gắn với nhân vật lịch sử nổi tiếng	**Giá trị lịch sử**
6. Có kết cấu xây dựng cổ đặc sắc	**Giá trị kiến trúc – mĩ thuật**



Bước 4. Kết luận, nhận định

HS trả lời. GV nhận xét, chuẩn xác kiến thức; nhấn mạnh mối quan hệ hai chiều: kết quả nghiên cứu Sử học tạo cơ sở khoa học cho bảo tồn, còn quá trình bảo tồn giúp duy trì nguồn tư liệu, hiện vật và không gian lịch sử để tiếp tục nghiên cứu, giáo dục và phát huy giá trị.

HOẠT ĐỘNG 4: LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức vừa học vào làm một số bài học cụ thể để củng cố, khắc sâu kiến thức vừa học.

b. Nội dung: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: HS lắng nghe ghi nhớ

d. Tổ chức hoạt động:

Bước 1: GV giao nhiệm vụ cho HS

GV tổ chức trò chơi "Diệt virut corona ". Trò chơi gồm 4 câu hỏi trắc nghiệm

Ở mỗi câu hỏi, các em sẽ có thời gian 20 giây để đưa ra đáp án.Mỗi một câu trả lời đúng sẽ tiêu diệt được virut.



Câu 1. Sử học có mối quan hệ như thế nào với di sản văn hóa?

A. Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản

B. Bảo tồn và khôi phục các di sản

C. Bảo vệ và lưu giữ các di sản

D. Bảo vệ, khôi phục các di sản

Câu 2. Di tích Chùa Thiên Mụ là di sản văn hóa nào dưới đây:

A. Di sản văn hóa phi vật thể

B. Di sản thiên nhiên

C. Di sản văn hóa vật thể

D. Di sản ẩm thực

Câu 3. Hát Xoan là di sản văn hóa nào dưới đây:

A. Di sản văn hóa vật thể

B. Di sản thiên nhiên

C. Di sản văn hóa phi vật thể
D. Di sản ẩm thực

Câu 4. Trong bảo tồn và phát huy giá trị của di sản, yêu cầu quan trọng nhất đặt ra là gì?

A. Đáp ứng yêu cầu quảng bá hình ảnh về đất nước, con người Việt Nam
B. Phải đảm bảo giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học vì sự phát triển bền vững
C. Phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội
D. Phải đảm bảo giá trị thẩm mĩ của di sản

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:
- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động
- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

Câu hỏi	1	2	3	4
Đáp án	A	C	C	B

HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng

b. Nội dung:
+ Phát vấn
+ Hoạt động cá nhân/ cả lớp

c. Sản phẩm: HS vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành nhiệm vụ của GV giao

d.Tổ chức thực hiện

Bước 1: GV giao nhiêm vụ cho HS:

Ở nội dung 1 của bài học, chúng ta vừa tìm hiểu một số di sản văn hoá, di sản thiên nhiên tại địa phương? Em hãy đề xuất một số biện pháp để bảo tồn, phát huy tốt hơn giá trị của các di sản đó.

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

Bước 3: HS trình bày

Bước 4: GV nhận xét, chuẩn hóa kiến thức.

E. NHẬN XÉT SAU GIỜ DẠY

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Ngày soạn: 20/9/2026
Giáo viên: Lê Thị Thìn

CHỦ ĐỀ 2. VAI TRÒ CỦA SỬ HỌC
BÀI 3: VAI TRÒ CỦA SỬ HỌC (TIẾT 2)

I. MỤC TIÊU
1. Kiến thức:
- Giải thích được vai trò của lịch sử và văn hoá đối với sự phát triển du lịch.
- Nêu được tác động của du lịch đối với công tác bảo tồn di tích lịch sử, di sản văn hoá.
- Nhận biết được mối quan hệ hai chiều giữa bảo tồn di sản và phát triển du lịch; bước đầu biết liên hệ với một số di sản ở Việt Nam và địa phương.

2. Năng lực:
- Năng lực chung: Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.
- Năng lực chuyên biệt
+ Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử.
+ Biết vận động mọi người xung quanh tham gia bảo vệ các di sản văn hóa, di sản thiên nhiên ở địa phương
- Năng lực số:
+ 1.1.NC1b HS sử dụng công nghệ số để tìm kiếm để lấy được dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường số

3. Phẩm chất:
- Bồi dưỡng lòng yêu quê hương, đất nước; trân trọng các giá trị lịch sử, văn hoá và thiên nhiên của dân tộc và nhân loại.
- Có ý thức trách nhiệm trong bảo vệ, giữ gìn và phát huy giá trị di sản; biết vận động người thân, bạn bè cùng tham gia các hoạt động phù hợp.
- Hình thành thái độ tôn trọng sự thật lịch sử, không làm sai lệch giá trị của di tích, hiện vật và truyền thống văn hoá.
- Có ý thức khai thác du lịch văn minh, bền vững; không xâm hại di sản, không xả rác, không cổ vũ các hành vi thương mại hoá phản cảm.
- Hình thành phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, chủ động tìm tòi và hợp tác trong học tập.

II . THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU
1. Chuẩn bị của giáo viên:
- Giáo án được xây dựng theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực và yêu cầu của Công văn 5512.
- SGK, SGV Lịch sử 10, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.
- Phiếu học tập, bảng nhiệm vụ, giấy khổ lớn, bút dạ và tiêu chí đánh giá sản phẩm học tập.

- Máy tính, máy chiếu hoặc ti-vi; bài trình chiếu.

2. Chuẩn bị của học sinh:

- SGK Lịch sử 10; vở ghi, bút, thước và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.
- Đọc trước Bài 3, chuẩn bị câu trả lời cho các câu hỏi trong SGK.
- Sưu tầm tranh ảnh hoặc tư liệu ngắn về một di sản văn hoá, di sản thiên nhiên hoặc điểm du lịch di sản ở địa phương.
- Thiết bị số (nếu có): điện thoại thông minh, máy tính bảng hoặc máy tính xách tay dùng theo nhóm; không bắt buộc mỗi HS có một thiết bị.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu nội dung bài mới.

b. Nội dung: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV

c. Sản phẩm: Nội dung trả lời của học sinh

d.Tổ chức thực hiện

Bước 1: Giáo viên chuyển giao nhiệm vụ

GV cho HS xem video AI về 1 số công trình kiến trúc



GV yêu cầu HS kể tên các công trình kiến trúc vừa tham quan



Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động.

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Dự kiến sản phẩm



Bước 4: Nhận xét, đánh giá: Giáo viên nhận xét phần trả lời của học sinh và dẫn vào bài mới

HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

2. Sử học với sự phát triển du lịch

a. Mục tiêu: HS giải thích được vai trò của lịch sử và văn hoá đối với sự phát triển du lịch; nêu được tác động của du lịch đối với công tác bảo tồn di tích lịch sử, di sản văn hoá.

b. Nội dung: HS huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu SGK; so sánh thông tin và phân tích mối quan hệ giữa tài nguyên lịch sử, văn hoá với du lịch và bảo tồn di sản.

c. Sản phẩm: HS trả lời được các câu hỏi của GV.

d. Tổ chức thực hiện

Hoạt động dạy – học	Sản phẩm dự kiến	NLS/AI
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ ***Nhiệm vụ 1: Vai trò của lịch sử và văn hóa đối với sự phát triển du lịch*** GV yêu cầu HS lớp Lớp chia thành 4 nhóm: Đọc tư liệu SGK và Hoàn thành nhiệm vụ học tập sau Đoán tên các di tích văn hóa	**2. Sử học với sự phát triển du lịch** **a. Vai trò của lịch sử và văn hóa đối với sự phát triển du lịch** - Di tích lịch sử - văn hoá, di tích cách mạng, khảo cổ, kiến trúc; giá trị truyền thống, lễ hội, văn nghệ dân gian và các công trình sáng tạo	











? Thảo luận

là nguồn tài nguyên du lịch đặc sắc.

- Tri thức lịch sử giúp làm rõ câu chuyện, bối cảnh, nhân vật, sự kiện và ý nghĩa của điểm đến; nhờ đó sản phẩm du lịch có chiều sâu, khác biệt và hấp dẫn hơn.
- Giá trị lịch sử, văn hoá góp phần xây dựng thương hiệu điểm đến, thu hút khách, tạo việc làm, tăng thu nhập, thúc đẩy dịch vụ và quảng bá hình ảnh quốc gia, địa phương.

b. Vai trò của du lịch đối với việc bảo tồn di tích lịch sử và di sản văn hoá

- Du lịch phát triển làm tăng sự quan tâm của cộng đồng và du khách đối với di sản; góp phần giáo dục ý thức giữ gìn và lan toả giá trị lịch sử, văn hoá.
- Một phần nguồn thu từ du lịch có thể được tái đầu tư cho kiểm kê, tu bổ, tôn tạo, phục dựng, quản lí, nghiên cứu, trưng bày và truyền dạy di sản.
- Hoạt động du lịch tạo



Nhiệm vụ 2: Vai trò của du lịch đối với việc bảo tồn di tích lịch sử và di sản văn hoá

GV lớp chia thành 4 nhóm:

Đọc tư liệu SGK và Hoàn thành nhiệm vụ học tập sau

Nhận định	Đúng/Sai
1. Du lịch phát triển có thể góp phần bảo vệ di tích lịch sử, di sản văn hoá.	
2. Nhu cầu tham quan của du khách không ảnh hưởng gì đến công tác bảo tồn di sản.	
3. Doanh thu từ du lịch có thể được dùng để tôn tạo, phục dựng di tích.	
4. Di sản phi vật thể có thể được bảo tồn qua sưu tầm, truyền dạy, trình diễn.	
5. Muốn du lịch văn hoá phát triển bền vững thì cần chăm lo bảo tồn di sản.	





động lực để chính quyền, doanh nghiệp và cộng đồng phối hợp bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di sản.

- Du lịch thiếu kiểm soát có thể gây quá tải, ô nhiễm, xuống cấp di tích, thương mại hoá hoặc làm biến dạng không gian và thực hành văn hoá.
- Phát triển du lịch di sản cần bảo đảm nguyên tắc bền vững: tôn trọng tính xác thực, tính toàn vẹn, sức chứa của điểm đến; phân phối lợi ích hợp lí và tăng sự tham gia của cộng đồng địa phương.

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.

GV khuyến khích học sinh hợp tác.

GV cung cấp tư liệu









Khách nước ngoài thăm qua du lịch tại Hội An



Khách nước ngoài thăm qua du lịch tại Vịnh Hạ Long







Sửa chữa, cải tạo Di tích Cầu Mường Thanh.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận.

HS trả lời, nhóm khác nhận xét

Dự kiến sản phẩm

Nhận định	Đúng/Sai
1. Du lịch phát triển có thể góp phần bảo vệ di tích lịch sử, di sản văn hoá.	Đúng
2. Nhu cầu tham quan của du khách không ảnh hưởng gì đến công tác bảo tồn di sản.	Sai
3. Doanh thu từ du lịch có thể được dùng để tôn tạo, phục dựng di tích.	Đúng
4. Di sản phi vật thể có thể được bảo tồn qua sưu tầm, truyền dạy, trình diễn.	Đúng
5. Muốn du lịch văn hoá phát triển bền vững thì cần chăm lo bảo tồn di sản.	Đúng



Bước 4. Kết luận, nhận định

GV đánh giá kết quả của học sinh, chốt nội dung.

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức vừa học vào làm một số bài học cụ thể để củng cố, khắc sâu kiến thức vừa học.

b. Nội dung: HS quan sát máy chiếu, kết hợp nội dung kiến thức đã học và thực hiện theo yêu cầu của GV.

c. Sản phẩm: HS lắng nghe ghi nhớ

d. Tổ chức hoạt động:

Bước 1: GV giao nhiệm vụ cho HS

GV tổ chức trò chơi" Chiếc vòng đa sắc". Trò chơi gồm 4 câu hỏi trắc nghiệm

Ở mỗi câu hỏi, các em sẽ có thời gian 10 giây để đưa ra đáp án.Để trả lời, em sẽ giơ thẻ màu tương ứng với màu đáp án:



Câu 1. Sử học có mối quan hệ như thế nào với di sản văn hóa?

A. Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản

B. Bảo tồn và khôi phục các di sản

C. Bảo vệ và lưu giữ các di sản

D. Bảo vệ, khôi phục các di sản

Câu 2. Lịch sử văn hóa có vai trò như thế nào đến sự phát triển du lịch

A. Cung cấp bài học kinh nghiệm, là cơ sở hình thành ý tưởng xây dựng chiến lược phát triển

B. Mang lại nguồn lực hỗ trợ hiệu quả cho công tác bảo tồn các di tích lịch sử văn hóa

C. Cung cấp thông tin để sử học nghiên cứu, đề xuất giải pháp bảo tồn và phát triển bền vững

D. Quảng bá lịch sử văn hóa cộng đồng, kết nối và nâng cao vị thế và giá trị lịch sử văn hóa

Câu 3. Lĩnh vực nào sau đây thuộc công nghiệp văn hóa

A. Du lịch mạo hiểm

B. Nghành du lịch nói chung

C. Du lịch văn hóa

D. Du lịch khám phá

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

Câu hỏi	1	2	3
Đáp án	A	A	C

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng

b. Nội dung:

+ Phát vấn
+ Hoạt động cá nhân/ cả lớp

c. Sản phẩm: HS vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành nhiệm vụ của GV giao

d.Tổ chức thực hiện

Bước 1: GV giao nhiêm vụ cho HS:

Nhiệm vụ 1: Ở nội dung 1 của bài học, chúng ta vừa tìm hiểu một số di sản văn hoá, di sản thiên nhiên tại địa phương? Em hãy đề xuất một số biện pháp để bảo tồn, phát huy tốt hơn giá trị của các di sản đó.

Nhiệm vụ 2: Giả sử có một chủ đề của hội thảo về du lịch di sản: “Lựa chọn lợi ích về kinh tế hay văn hoá - lịch sử? Lợi ích lâu dài hay trước mắt?”. Dựa vào kiến thức đã học và hiểu biết của bản thân, hãy viết một đoạn văn khoảng 200 từ thể hiện quan điểm của em.

Yêu cầu cần đạt:

- Nêu rõ quan điểm: không đối lập tuyệt đối lợi ích kinh tế với giá trị văn hoá - lịch sử; ưu tiên lợi ích lâu dài và phát triển bền vững.

- Có ít nhất một dẫn chứng về di sản hoặc điểm du lịch cụ thể.

- Phân tích được lợi ích và rủi ro của khai thác du lịch; đề xuất nguyên tắc hài hoà giữa bảo tồn và phát triển.

- Trình bày mạch lạc, sử dụng thông tin có nguồn và tôn trọng sự thật.

GV lựa chọn thời điểm phù hợp để HS báo cáo, trưng bày hoặc chia sẻ sản phẩm; sử dụng tiêu chí về tính chính xác, mức độ liên hệ thực tiễn, tính khả thi của giải pháp, kĩ năng trình bày và tinh thần hợp tác để đánh giá

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

Bước 3: HS trình bày

Bước 4: GV nhận xét, chuẩn hóa kiến thức

E. NHẬN XÉT SAU GIỜ DẠY

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....